

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 184/2025/HS-ST
Ngày: 03-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Ngọc
- Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Tiểu Ph, sinh năm 2004, tại: Thành phố H; Nơi cư trú: Ấp 3C, xã P, huyện C, Thành phố H; chỗ ở: Ấp 2, xã T, huyện C, Thành phố H; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hùng A và bà Nguyễn Thị H1 (chết); Chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/11/2024, chuyển tạm giam từ ngày 20/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Thanh H, sinh năm 1974

Nơi thường trú: Số 8/1, trước Trường Mầm Non, khu phố X, phường Y, quận TB, Thành phố H.

Chỗ ở: Số 7/49/6/25 đường số 4, phường B, quận BT, Thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/11/2024, Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhà số 3/20A, đường 110, ấp 2, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh của Lý Tiểu Ph thì phát hiện trên nền gạch trong phòng có 01 hủ nhựa bên trong có 28 gói giấy được cuộn tròn chứa thảo mộc khô; 01 hủ sành đựng thảo mộc khô; 04 gói nylon chứa thảo mộc khô; 01 hộp nhựa chứa thảo mộc khô. Ph khai nhận thảo mộc khô là cần sa, Ph đang chia nhỏ để bán lại cho người khác. Công an xã Tân Thạnh Đông lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ph. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo Ph là dương tính với ma túy tổng hợp.

Qua điều tra xác định, vào khoảng tháng 02/2023, Ph quen biết Đặng Thị Thu Thủy (Sinh năm: 2001; nơi thường trú: ấp 11, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh) và thoả thuận cùng nhau mua bán cần sa khô. Khi Ph cần mua cần sa khô thì liên lạc với Thủy qua tài khoản Messenger tên “Vy Vy” để thoả thuận về giá và số lượng. Sau khi thoả thuận xong, Thủy sẽ đóng gói cần sa khô và thuê shipper vận chuyển đến cho Ph. Khi nhận được ma túy, Ph sử dụng tài khoản Ngân hàng M số 022429060404 chuyển tiền đến tài khoản Ngân hàng T số 03452724567 của Thủy để thanh toán. Khi có ma túy, Ph dùng máy xay nhuyễn và dùng giấy cuộn lại thành điều để bán lại cho người khác. Khi có người cần mua cần sa thì liên lạc đến tài khoản Messenger tên “My Lý Hoàng” gặp Ph thoả thuận về giá tiền và số lượng ma túy. Sau đó, Ph đóng gói ma túy vào hộp giấy rồi thuê shipper giao đến người mua, người mua sẽ thanh toán tiền bằng cách chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng M số 022429060404 cho Ph. Bằng thủ đoạn này, từ tháng 02/2023 cho đến ngày bị bắt, Ph đã mua cần sa khô của Thủy được khoảng 10 lần, mỗi lần mua khoảng 3.000.000đ cần sa khô và bán lại cho nhiều người không rõ lai lịch. Lần gần nhất Ph mua ma túy của Thủy là vào ngày 25/10/2024. Đến ngày 19/11/2024, trong lúc Ph đang phân chia cần sa để bán lại thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên. Ph khai số tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy là 10.000.000đ. Ph đã dùng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 hủ nhựa bên trong có chứa 28 đoạn giấy cuộn tròn có chứa cần sa khô; 05 túi nylon chứa cần sa khô; 01 hộp nhựa bên trong có chứa cần sa khô đã xay nhuyễn được niêm phong trong 01 thùng niêm phong mang số vụ 13879 (4395)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

- 01 bộ dụng cụ để cuộn giấy; 01 cân điện tử; 03 máy xay bằng kim loại; 20 gói nylon rỗng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 353050112691900, số imei 2: 353050114165903.

- 01 xe gắn máy biển số 59P1-901.22, số khung: RLGBA12AD9D003767, số máy: VMWBAD003767.

Bản Cáo trạng số: 220/CT-VKS-CC ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lý Tiểu Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Lý Tiểu Ph từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 thùng niêm phong mang số vụ 13879 (4395)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để cuốn giấy; 01 cân điện tử; 03 máy xay bằng kim loại; 20 gói nylon rỗng.

Tích thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 353050112691900, số imei 2: 353050114165903 do bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 xe máy biển số 59P1-901.22, số khung: RLGBA12AD9D003767, số máy: VMWBAD003767. Đây là xe của bị cáo Ph mua lại từ 01 người đàn ông (Không rõ lai lịch) vào năm 2022 sử dụng làm phương tiện đi lại và mua bán ma túy. Qua điều tra xác định, xe máy biển số 59P1-901.22, số khung: RLGBA12AD9D003767, số máy: VMWBAD003767 do ông Trần Thanh H mua và đứng tên chủ sở hữu năm 2009. Ông Hồng sử dụng xe đến năm 2015 thì bán cho một người thanh niên (Không rõ lai lịch). Kết quả giám định số khung số máy của xe là nguyên thủy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có cá nhân, tổ chức nào đến liên hệ giải quyết. Xét thấy, ông H không có yêu cầu gì đối với chiếc xe và xác nhận đã bán xe. Bị cáo Ph là người quản lý, sử dụng chiếc xe hợp pháp. Bị cáo sử dụng chiếc xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với đối tượng tên Thủy bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục

xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Xét thấy phù hợp nên không đồng nghị xem xét trong vụ án này.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào lúc 20 giờ 00 ngày 19/11/2024, tại nhà số 3/20A, đường 110, ấp 2, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đang chia nhỏ thảo mộc khô là cần sa để bán cho người khác thì bị Công an kiểm tra phát hiện bị cáo đang cất giấu 01 hũ nhựa bên trong có chứa 28 đoạn giấy cuộn tròn có chứa cần sa khô; 05 túi nylon chứa cần sa khô khô; 01 hộp nhựa bên trong có chứa cần sa khô khô đã xay nhuyễn. Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Kết luận giám định số: 13879/KL-KTHS ngày 28/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định có tổng khối lượng 2.543,41g đều là Cần sa; Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định có tổng khối lượng 29,02g đều là Cần sa; Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định có tổng khối lượng 920,31g là Cần sa.

Như vậy, tổng khối lượng cần sa thu giữ của bị cáo là 3.492,74g (Ba bốn chín hai phẩy bảy bốn gam).

[5] Xét thấy, bị cáo Lý Tiểu Ph đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Bị cáo khai đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc, xác minh được lai lịch của những người mua bán ma túy của bị cáo Ph. Theo quy định tại Điều 98 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 “lời khai của bị can, bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ nếu

phù hợp với những chứng cứ khác của vụ án”, do đó, chưa đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội mua bán ma túy nhiều lần.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố đối với bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Đối với đối tượng tên Thủy bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị xử lý trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xem xét

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

[8.1] Đối với 01 thùng niêm phong mang số vụ 13879 (4395)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 bộ dụng cụ dùng để cuốn giấy; 01 cân điện tử; 03 máy xay bằng kim loại; 20 gói nylon rỗng, đây là những vật cầm lưu hành và bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 353050112691900, số imei 2: 353050114165903, đây là tài sản của bị cáo Ph, bị cáo Ph sử dụng điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8.3] Đối với 01 xe mô tô biển số 59P1-901.22, số khung: RLGBA12AD9D003767, số máy: VMWBAD003767, bị cáo Ph mua lại từ 01 người đàn ông (Không rõ lai lịch) vào năm 2022 sử dụng làm phương tiện đi lại và mua bán ma túy. Qua điều tra xác định, xe máy biển số 59P1-901.22, số khung: RLGBA12AD9D003767, số máy: VMWBAD003767 do ông Trần

Thanh H mua và đứng tên chủ sở hữu năm 2009. Kết quả giám định số khung số máy của xe là nguyên thủy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có cá nhân, tổ chức nào đến liên hệ giải quyết. Ông H là chủ sở hữu chiếc xe đã xác nhận đã bán xe, không có yêu cầu gì về chiếc xe. Như vậy, bị cáo Ph là người quản lý, sử dụng xe hợp pháp và bị cáo sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[9] Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện nộp lại 10.000.000đ (Một triệu đồng) tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có. Xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lý Tiểu Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lý Tiểu Ph 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 19/11/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 thùng niêm phong mang số vụ 13879 (4395)/24 có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên;

+ 01 bộ dụng cụ dùng để cuốn giấy; 01 cân điện tử; 03 máy xay bằng kim loại; 20 gói nylon rỗng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 353050112691900, số imei 2: 353050114165903;

+ 01 xe máy biển số 59P1-901.22, số khung: RLGBA12AD9D003767, số máy: VMWBAD003767.

Tang vật theo lệnh nhập kho vật chứng số: 340/LNK-ĐCSMT ngày ngày 14/02/2025, phiếu nhập kho vật chứng số: 80/PNK ngày 14/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Củ Chi.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa-Phân trại tạm giam khu vực huyện Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túy Phụng